

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 22/01/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Thẩm phán: Ông Trần Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng.

2. Ông Huỳnh Trường Sơn.

3. Bà Phan Ngọc Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 1014/2023/HSST ngày 04/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 02/01/2024 đối với các bị cáo:

1. **Mai Hoàng L**, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: **Số A L, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh**; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Mai Thanh S** và bà **Lê Thị Phi P**; có vợ **Phạm Thị H** và 01 con **Mai An N**, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 13/4/2023 (có mặt).

2. **Nguyễn Quang H**, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: **Số H T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh**; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: sinh viên; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn L** (đã chết) và bà **Đặng Thị Tuyết P1**; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 12/4/2023 (có mặt).

Người bào chữa:

1. Luật sư **Lê Nguyễn Quỳnh T** thuộc **Đoàn luật sư Thành phố Thành phố Hồ Chí Minh** bào chữa cho bị cáo **Mai Hoàng L** (có mặt).

2. Luật sư **Trần Thanh A** thuộc **Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương** bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Quang H** (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 2000; trú tại: **A L, Phường A, Quận E, Thành phố H**; chỗ ở: **C H, Phường I, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 12/4/2023, tại trước nhà **số A H, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh**, Tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy **Công an Thành phố Hồ Chí Minh** phát hiện **Nguyễn Quang H** điều khiển xe gắn máy biển số 59H2-088.23 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi màu đen in dòng chữ NIKE của **H** đang mang trên người có 01 túi khẩu trang in dòng chữ BIO MASK bên trong có 05 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,5821 gam, loại Ketamine. **H** khai nhận số ma túy này do **Mai Hoàng L** đưa cho **H** mang về chỗ ở cất giấu để đi giao cho người mua theo sự chỉ đạo của **L**. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Nguyễn Quang H** tại địa chỉ: **Số H T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh**. Thu giữ trong phòng của **H** 03 gói nylon chứa nhiều viên nén màu hồng, màu xám, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 18,2953 gam, loại Methamphetamine, MDMA và 08 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 13,8163gam, loại Ketamine và 02 cân điện tử.

Vào lúc 23 giờ ngày 12/4/2023, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Mai Hoàng L** tại địa chỉ: **Số B L, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh**. Thu giữ trong phòng ngủ của **L** 25 gói nylon chứa chất bột màu nâu và vàng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 222,40gam, loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam; 02 gói nylon chứa nhiều viên nén màu hồng và vàng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 25,3011gam, loại Methamphetamine, MDMA; 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu vàng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,8209 gam, loại MDMA; 24 gói nylon chứa chất bột màu trắng và tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 125,6647 gam, loại Ketamine; 01 cân điện tử và số tiền 250.000.000 đồng. Đồng thời, tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với **Mai Hoàng L**.

Số ma túy thu giữ của **Mai Hoàng L, Nguyễn Quang H** được giám định, kết quả thể hiện tại bản Kết luận giám định số 3696 và số 3700/KL-KTHS ngày

21/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Mai Hoàng L khai nhận: khoảng tháng 02/2022, thông qua người bạn tên D (không rõ lai lịch, quen biết khi sử dụng ma túy chung) giới thiệu, nên L quen với Đào Duy P2. Biết P2 có nguồn ma túy bán với giá rẻ nên L đã sử dụng tài khoản telegram "Mặt nòng lái lái" liên lạc mua ma túy về bán lại kiếm lời. Sau đó, L không mua ma túy của P2 nữa mà sử dụng tài khoản telegram "Mặt nòng lái lái" liên lạc với người tên B (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản "9 Lê", dùng số điện thoại 0938209916, 0777481437 liên lạc với B qua số điện thoại 0847833265 để nhờ B đặt mua ma túy của người tên H3 giúp L. Sau khi đặt số lượng, loại ma túy, thỏa thuận giá cả với H3 thì B báo lại cho L biết. Khi đồng ý mua, L sử dụng tài khoản số 19037863245011 mang tên Phạm Thị H (vợ của L) mở tại ngân hàng T1 để chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng O tên Trương Trung H4 để H4 giao ma túy. L đã mua ma túy của H4 được 03 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: cuối tháng 3/2023, L nhờ B đặt mua của H4 16 gói nước vui chali, 09 gói Ncoffee với giá 1.600.000 đồng/01 gói, bán lại cho khách với giá 2.000.000 đồng/01 gói; 50g Ketamine với giá 26.000.000 đồng, bán lại cho khách với giá 40.000.000 đồng. Đối với số nước vui N1, C, L chưa bán được cho ai thì bị thu giữ khi khám xét.

- Lần 2: vào ngày 05/4/2023, L nhờ B đặt mua của H4 100 viên thuốc lắc với giá 150.000 đồng/01 viên để bán lại cho khách với giá 200.000 đồng/01 viên. Số thuốc lắc này, L giao cho Nguyễn Quang H đi bán cho khách của L, giao cho H15 viên cất giấu tại chỗ ở của H và bị thu giữ khi khám xét.

- Lần 3: vào khoảng 16 giờ ngày 12/4/2023, L nhờ B đặt mua của H4 100g ketamine với giá 65.000.000 đồng rồi mang về chỗ ở cất giấu, phân chia thành nhiều gói nhỏ bán lại cho khách nhưng chưa bán được thì bị khám xét, thu giữ.

Sau những lần mua ma túy, L mang về chỗ ở tại nhà số B L, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu, dùng cân điện tử phân chia thành nhiều gói nhỏ khối lượng khoảng 1,8g ketamine để bán cho người mua. Khi có khách đặt mua ma túy, L yêu cầu Nguyễn Quang H lấy ma túy mang đi giao cho khách và nhận tiền về đưa cho L. Mỗi lần giao ma túy thành công, L trả công cho H 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Ngoài ra, L còn bán ma túy cho H với giá rẻ để H bán cho khách của H kiếm lời. Cụ thể:

Lần 1: khoảng tháng 02/2023, L giao cho H 05 gói ketamine, mỗi gói có khối lượng khoảng 1,8g, yêu cầu H giao 03 gói ketamine cho 03 người mua của L (không nhớ địa chỉ, không rõ lai lịch); 02 gói ketamine còn lại, L bán cho H với giá 700.000 đồng/01 gói, H bán lại cho người mua của H (không rõ địa chỉ, lai lịch) với giá 1.100.000 đồng/01 gói.

Lần 2: giữa tháng 3/2023, L giao cho H 08 gói ketamine (mỗi gói khối lượng khoảng 1,8g), 40 viên thuốc lắc. L yêu cầu H đi giao 03 gói ketamine và 09

viên thuốc lắc cho 03 người mua của L (không rõ địa chỉ, lai lịch). H tự bán cho khách của H1: 01 gói ketamine khoảng 1,8g cho với giá 1.850.000 đồng; 01 gói ketamine khoảng 0,5g, 02 viên thuốc lắc với giá 1.030.000 đồng; 02 viên thuốc lắc với giá 500.000 đồng cho người mua (không rõ lai lịch). Ngoài ra, H còn lấy một ít ma túy sử dụng, số còn lại để ở chỗ ở thì bị khám xét, thu giữ.

Lần 3: khoảng 17 giờ ngày 12/4/2023, L giao cho H 01 gói ketamine khoảng 1,8 gam để H đem đi bán cho khách của L (không rõ lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng.

Lần 4: khoảng 18 giờ 44 ngày 12/4/2023, L yêu cầu H qua nhà L tại số B L, Phường F, Quận H lấy ma túy đi giao cho khách. H điều khiển xe gắn máy biển số 59H2 - 088.23 tới gặp L nhận 05 gói ma túy khối lượng 8,5821gam loại ketamine mang về chỗ ở cất giấu để đi giao cho khách theo sự chỉ đạo của L. H nhận ma túy, bỏ vào trong túi khẩu trang in dòng chữ BIO MASK và bỏ vào ngăn trong cùng túi màu đen in dòng chữ NIKE đeo trên người. Khi H đang điều khiển xe gắn máy đến trước nhà số A H, Phường A, Quận E thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của Nguyễn Quang H phù hợp với lời khai của Mai Hoàng L về số lần phụ giúp L giao ma túy cho người khác và mua ma túy của L. Quá trình mua bán ma túy, L thu lợi bất chính được 100.000.000 đồng, H thu lợi bất chính được 2.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 07 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 827/23 (gói 1,2); (gói 1,2 3,4,5) có chữ ký Giám định viên Bùi Công D (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Chí H5 (PC04), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Thu giữ của Mai Hoàng L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 cân điện tử; 01 hộp giấy màu vàng; 01 hộp nhựa hình tròn màu trắng và nhiều gói nylon rỗng; số tiền 250.000.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Quang H: 02 cân điện tử; 20 bịch nylon; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12.

Tại Bản Cáo trạng số 600/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 13/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Mai Hoàng L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251; bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Hoàng L, Nguyễn Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích lời khai của các bị cáo, cùng với các tình tiết, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo **Mai Hoàng L**, **Nguyễn Quang H** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Mai Hoàng L** 20 năm tù, buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 30.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt **Nguyễn Quang H** từ 16 đến 17 năm tù, buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo **L** phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 100.000.000 đồng, bị cáo **H** nộp lại 2.000.000 đồng. Đối với số tiền 250.000.000 đồng thì đề nghị trả lại cho bị cáo **L** nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Đối với các vật chứng khác thì đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư **Lê Nguyễn Quỳnh T** trình bày bài bào chữa cho bị cáo **Mai Hoàng L** thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Về tình tiết định khung hình phạt thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hơn 22,119 gam ma túy truy xét đã mua bán trước đó vì chỉ có lời khai của các bị cáo, không thu giữ được vật chứng, không xác định được người mua. Đối với số tiền 250.000.000 đồng khám xét thu giữ tại nhà của bị cáo **L**, bị cáo khai là tiền của bà **H** để dành từ tiền mừng đám cưới, tiền kinh doanh bán quần áo online phù hợp với lời khai của bà **H**. Do chưa có căn cứ xác định số tiền này liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả cho bà **H**. Về số tiền thu lợi bất chính 100.000.000 đồng, do chỉ có lời khai của bị cáo, không có chứng cứ nào khác chứng minh nên đề nghị không buộc bị cáo phải nộp lại.

Bị cáo **Mai Hoàng L** thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm.

Luật sư **Trần Thanh A** trình bày bài bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Quang H** thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không buộc bị cáo **H** phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy truy xét là hơn 22 gam ketamine vì không thu giữ được vật chứng, chỉ có lời khai của các bị cáo, bản thân bị cáo **H** không biết mỗi gói ma túy là loại gì, khối lượng bao nhiêu, từ đó, xét xử bị cáo **H** theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bà nội và cha bị cáo đã chết năm 2021 do dịch bệnh **C1**, thời điểm phạm tội bị cáo đang là Sinh viên **trường Đại học R**, do bị rủ rê lôi kéo nên bị cáo đã phạm tội; phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Từ những căn cứ trên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo **Nguyễn Quang H** thống nhất với lời bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm.

Đối đáp lại quan điểm của các vị luật sư, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng, dữ liệu điện thoại, giao dịch chuyển tiền mua bán ma túy phù hợp với từng lần các bị cáo mua bán ma túy như đã khai báo, bị cáo H thừa nhận biết việc mình làm là đi giao ma túy cho người mua giúp cho L. Do đó, Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo L và H với khối lượng truy xét theo từng lần là có cơ sở. Sao kê giao dịch mua bán ma túy của bị cáo L là rất lớn lên đến hàng tỷ đồng, bị cáo L thừa nhận đã thu lợi bất chính 100.000.000 đồng nên cần phải buộc bị cáo phải nộp lại.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo Mai Hoàng L, Nguyễn Quang H đều mong muốn được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, luật sư và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Mai Hoàng L, Nguyễn Quang H không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Luật sư bào chữa cho các bị cáo Mai Hoàng L, Nguyễn Quang H không có ý kiến về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Mai Hoàng L, Nguyễn Quang H đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: với mục đích thu lợi bất chính, từ tháng 02/2022 đến ngày 12/4/2023, thông qua mạng xã hội telegram, Mai Hoàng L đã nhiều lần đặt mua ma túy của Đào Duy P2 (không rõ lai lịch) và nhờ đối tượng tên B (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy của đối tượng tên H5 (không rõ lai lịch) mang về chỗ ở của L, phân thành nhiều gói nhỏ bán lại cho người khác kiếm lời. Khi có khách đặt mua ma túy, L yêu cầu Nguyễn Quang H lấy ma túy đi giao cho khách, nhận tiền về đưa lại cho L, trả công cho H 100.000 đồng đến 300.000 đồng một lần. Ngoài ra, L còn bán ma túy cho H với giá rẻ để H bán cho khách của H kiếm lời.

Vào lúc 20 giờ ngày 12/4/2023, khi **H** đang điều khiển xe gắn máy biển số 59H2-088.23 cất giấu 05 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,5821 gam, loại Ketamine mang về chỗ ở để đi giao ma túy cho người mua theo chỉ đạo của **L** thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **H** tại địa chỉ: **Số H T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh** thu giữ trong phòng của **H** 03 gói nylon chứa nhiều viên nén màu hồng, màu xám, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 18,2953 gam, loại Methamphetamine, MDMA; 08 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 13,8163gam, loại Ketamine. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Mai Hoàng L** tại địa chỉ: **Số B L, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh**. Thu giữ trong phòng ngủ của **L** 25 gói nylon chứa chất bột màu nâu vàng, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 222,40gam, loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam; 02 gói nylon chứa nhiều viên nén màu hồng vàng, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 25,3011gam, loại Methamphetamine, MDMA; 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu vàng, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,8209 gam, loại MDMA; 24 gói nylon chứa chất bột màu trắng và tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 125,6647 gam, loại Ketamine. (Theo Kết luận giám định số 3696 và số 3700/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của **Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh**).

Quá trình điều tra, xác định được: **L** đã 03 lần đưa ma túy cho **H** đi giao cho người mua và 02 lần bán ma túy cho **H** với khối lượng 23,0172 gam, loại Methamphetamine, MDMA và 40,8984 gam, loại Ketamine. **H** đã 03 lần đi giao ma túy giúp cho **L** và 02 lần mua ma túy của **L** với khối lượng như trên để bán lại cho người khác kiếm lời.

Do đó, bị cáo **Mai Hoàng L** phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy ở thể rắn bị thu giữ khi khám xét tại chỗ ở của **L**, số ma túy thu giữ khi bắt quả tang, khám xét chỗ ở của **Nguyễn Quang H** và số ma túy đã giao cho **H** đi bán trước đó là 222,40 gam loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam; 125,6647 gam loại Ketamine; 25,3011 gam loại Methamphetamine, MDMA; 1,8209 gam ma túy, loại MDMA.

Bị cáo **Nguyễn Quang H** phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy thể rắn bị thu giữ khi bắt quả tang, khi khám xét và số ma túy đã nhận của **L** đi bán trước đó là: 23,0172 gam, loại Methamphetamine, MDMA và 40,8984 gam, loại Ketamine. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về tính tổng khối lượng chất ma túy, thì tỷ lệ Ketamine là 40,8984 gam so với 100 gam = 40,8984%; tỷ lệ Methamphetamine, MDMA là 23,0172 gam so với 30 gam = 76,724% nên tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất là 117,6224%.

Với các hành vi như trên, xét đã có cơ sở để kết tội bị cáo **Mai Hoàng L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251; bị cáo **Nguyễn Quang H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản Cáo

trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Quá trình điều tra, đã xác định được ngoài lần phạm tội quả tang thì trước đó, từ tháng 02/2022 đến ngày 12/4/2023, các bị cáo **Mai Hoàng L**, **Nguyễn Quang H** đã nhiều lần bán ma túy cho người mua không rõ lai lịch nhằm thu lợi bất chính; phạm tội thuộc trường hợp từ hai lần trở lên. Do đó, các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo **Mai Hoàng L** là người có vai trò cao, trực tiếp liên hệ, giao dịch với đối tượng **P2**, **B**, **H5** để mua ma túy về, phân chia thành nhiều gói nhỏ bán lại cho người khác, rủ rê lôi kéo bị cáo **Nguyễn Quang H** cùng phạm tội. Bị cáo **Nguyễn Quang H** phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, đi giao ma túy giúp cho **H** để được hưởng tiền công. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự về quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm để phân hóa vai trò của từng bị cáo, xử phạt mỗi bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do mỗi bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đồng thời, áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo **Mai Hoàng L** phải nộp phạt bổ sung một khoản tiền để nộp vào ngân sách nhà nước. Do bị cáo **Nguyễn Quang H** phạm tội với vai trò hạn chế nên không buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo **Mai Hoàng L**, **Nguyễn Quang H** có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự khai báo ra những lần mua bán ma túy trước đó phạm tội thuộc trường hợp “người phạm tội tự thú”; các bị cáo có tuổi đời còn trẻ; bị cáo **L** có con nhỏ sinh năm 2022; bị cáo **H** có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bà nội và cha bị cáo đã chết do dịch bệnh **C1** vào năm 2021, thời điểm phạm tội bị cáo đang là Sinh viên **trường Đại học R**, do bị rủ rê lôi kéo nên bị cáo đã phạm tội, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra khai báo và chỉ điểm để bắt giữ bị cáo **L**. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên áp dụng cho các bị cáo để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Đối với người tên **P2**, **B** là người bán ma túy cho **Mai Hoàng L** và đối tượng mua ma túy của **L**, **H1**, do các bị cáo khai không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Đối với đôi tượng tên **H5** đã bán ma túy cho **B** và **L**, nhận tiền thông qua tài khoản mang tên **Trương Trung H4**, qua xác minh **H4** đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm khi nào xác định được sẽ xử lý.

[5] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, đã xác định được bị cáo **Nguyễn Quang H** thu lợi bất chính 2.000.000 đồng. Vì vậy, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự cần buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với bị cáo **Mai Hoàng L** có lời khai thu lợi bất chính 100.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa bị cáo không xác định được chính xác thu lợi bao nhiêu, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu nào chứng minh, đồng thời đã buộc bị cáo phải nộp tiền phạt bổ sung nên không không buộc bị cáo **L** phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và các vật dụng gồm: hộp giấy màu vàng, hộp nhựa hình tròn, gói nylon, bọc nylon không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với cân điện tử, điện thoại di động hiệu Iphone, điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của bị cáo **Mai Hoàng L**; cân điện tử, điện thoại di động hiệu Iphone 8, điện thoại di động hiệu Iphone 12 thu giữ của bị cáo **Nguyễn Quang H**. Các bị cáo đã dùng điện thoại di động làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy, dùng cân điện tử để phân chia ma túy. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 250.000.000 đồng thu giữ của bị cáo **Mai Hoàng L**. Bị cáo **L** và bà **Phạm Thị H** (vợ **L**) khai đây là tiền mừng đám cưới của vợ chồng bị cáo để dành và tiền kinh doanh bán quần áo online mà có. Do chưa có căn cứ xác định đây là tiền do phạm tội mà có hay tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo **L** nên trả lại cho bị cáo **L**, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Mai Hoàng L** 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2023.

Buộc bị cáo **Mai Hoàng L** phải nộp phạt bổ sung số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang H** 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2023.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo **Nguyễn Quang H** phải nộp lại số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ: 827/23 **G**, 827/23 Gói 2 bên trong là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký của giám định viên **Bùi Công D** và điều tra viên **Nguyễn Chí H5**; 05 (năm) gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ: 828/23 **G**, 828/23 **G**, 828/23 Gói 3, 828/23 Gói 4, 828/23 Gói 5 bên trong là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký của giám định viên **Bùi Công D** và điều tra viên **Nguyễn Chí H5**; 01 (một) túi vải có ghi chữ MOSCHINO PARFUM; 20 (hai mươi) gói nylon rỗng; 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01 (một) hộp nhựa hình tròn màu trắng; nhiều gói nylon rỗng.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu trắng, tạm giữ của **Nguyễn Quang H** (bể, trầy xước lưng, màn hình, thực nhận 01 điện thoại Iphone, Iimei khe sim:...5738, không kiểm tra đời máy, Iimei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu vàng, tạm giữ của **Nguyễn Quang H** (bể màn hình, thực nhận 01 điện thoại kiểu dáng Iphone, Iimei khe sim:... 1374, không kiểm tra đời máy, Iimei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) cân điện tử màu trắng, 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, thu giữ của **Mai Hoàng L** (không có khe sim, không kiểm tra đời máy, Iimei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, thu giữ của **Mai Hoàng L** (Iimei lưng: ...9074, không kiểm tra đời máy do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

- Trả lại cho bị cáo **Mai Hoàng L** số tiền 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/064 ngày 27/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản Cơ quan CSĐT **Công an Thành phố** Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/5/2023).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo **Mai Hoàng L**, **Nguyễn Quang H**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC;

(1) **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (4)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư, đương sự; (3)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/26) (5)

Phan Thanh Nguyễn